

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SOL
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SOL

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SOL TECHNOLOGY JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: SOLJSC.,

2. Mã số doanh nghiệp: 0110719975

3. Ngày thành lập:

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 245 Hoàng Quốc Việt, Phường Nghĩa Tân, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Loại trừ: Đấu giá hàng hóa)	4610
2.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Chi tiết: Việc tổ chức, xúc tiến và/hoặc quản lý các sự kiện, như kinh doanh hoặc triển lãm, giới thiệu, hội nghị, có hoặc không có quản lý và cung cấp nhân viên đảm nhận những vấn đề tổ chức)	8230
3.	Dịch vụ đóng gói	8292
4.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu (Chi tiết: Dịch vụ quản lý hàng hóa, Thu gom và phân loại hàng hóa; Dịch vụ xử lý đơn hàng)	8299
5.	Đào tạo trung cấp (Chi tiết: Dạy nghề)	8532
6.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
7.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật (trừ kinh doanh vũ trường, quán bar)	8552
8.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu (Chi tiết: Đào tạo kỹ năng nói chuyện trước công chúng)	8559
9.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí (Loại trừ: Hoạt động của các nhà báo độc lập) (Không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh) (không hoạt động tại trụ sở)	9000
10.	Lập trình máy vi tính	6201
11.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202

12.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
13.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan (trừ hoạt động cung cấp hạ tầng thông tin cho thuê)	6311
14.	Cổng thông tin (Chi tiết: Thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp (trừ hoạt động báo chí))	6312
15.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu (Chi tiết: Các dịch vụ thông tin qua điện thoại, dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí)	6399
16.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất (Chi tiết: Dịch vụ tư vấn, môi giới bất động sản)	6820
17.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
18.	Quảng cáo (Chi tiết: Quảng cáo thương mại)	7310
19.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
20.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng (Chi tiết: Hoạt động trang trí nội ngoại thất)	7410
21.	Hoạt động nhiếp ảnh (Trừ sản xuất phim)	7420
22.	Bán buôn tổng hợp (Chi tiết: Thực hiện quyền phân phối bán buôn (không thành lập cơ sở bán buôn) hàng hóa theo quy định pháp luật)	4690
23.	In ấn (Chi tiết: In gia công, in nhãn, tem hàng hóa, danh thiếp, sổ tài liệu, thẻ treo, bao bì giấy (trừ in tráng bao bì kim loại và in trên các sản phẩm vải, sợi, dệt, may, đan)	1811
24.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (Chi tiết: Thực hiện quyền phân phối bán lẻ (không thành lập cơ sở bán lẻ) hàng hóa theo quy định pháp luật)	4799
25.	Xuất bản phần mềm Chi tiết: Sản xuất phần mềm	5820(Chính)
26.	Hoạt động hậu kỳ	5912
27.	Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình (Chi tiết: Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video (trừ phát sóng) (không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh))	5913
28.	Hoạt động chiếu phim	5914
29.	Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc (Chi tiết: Hoạt động ghi âm (trừ kinh doanh dịch vụ Karaoke)	5920

30.	Chương trình cáp, vệ tinh và các chương trình thuê bao khác (Chi tiết: Hoạt động phát triển kênh hoặc sắp xếp hình ảnh, âm thanh và chương trình dữ liệu cho việc truyền đưa trên cơ sở thuê bao tới người phân phối thứ ba, như tới các công ty truyền cáp hoặc tới nhà cung cấp truyền hình vệ tinh. Lịch trình các chương trình có thể tự làm hoặc thu từ nơi khác. Các chương trình này thường là chuyên về các loại như tin tức thời sự, thể thao, giáo dục, chương trình định hướng cho thanh niên và được phát sóng có thời lượng như: chương trình thuê bao các kênh thể thao, chương trình thuê bao các kênh điện ảnh và chương trình thuê bao các kênh thời sự)	6022
31.	Hoạt động viễn thông khác	6190
32.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động (Chi tiết: Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước (trừ cho thuê lại lao động))	7830

6. Vốn điều lệ: 500.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 50.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LÊ TUẤN MINH	B8 Lô E9 Vimenco Phạm Hùng, Tổ 41, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	5.000	50.000.000	10,000	0220950027 39	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	5.000	50.000.000	10,000		

2	NGUYỄN THỊ HỒNG NGỌC	Thôn Tiêu Long, Phường Tương Giang, Thành phố Từ Sơn, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	5.000	50.000.000	10,000	027300001883
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	5.000	50.000.000	10,000	
3	QUÁCH HƯƠNG LINH	42/19 đường Hồng Quang, Phường Nguyễn Trãi, Thành phố Hải Dương, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	5.000	50.000.000	10,000	030199001375
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	5.000	50.000.000	10,000	
4	NGUYỄN HUYỀN ANH	395 Hoàng Hoa Thám, Phường Liễu Giai, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	35.000	350.000.000	70,000	001195011302
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	35.000	350.000.000	70,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Ho và tên: LÊ TUẤN MINH

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 06/04/1995

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 022095002739

Ngày cấp: 27/08/2022

Nơi cấp: *Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: B8 Lô E9 Vimeco Phạm Hùng, Tổ 41, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: B8 Lô E9 Vimenco Phạm Hùng, Tổ 41, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội